

Quyết định giám đốc thẩm

Số: 12 /2018/DS-GĐT

Ngày 15 tháng 3 năm 2018

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**ỦY BAN THẨM PHÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI**

***Thành phần Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội
gồm có:***

- Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Mạnh Hùng – Thẩm phán cao cấp;
- Các thành viên: Ông Ngô Tiến Hùng – Thẩm phán cao cấp;
Ông Nguyễn Vinh Quang – Thẩm phán cao cấp.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Bảo Thoa - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên
tòa:*** Ông Đỗ Văn Hữu - Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 15 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, mở phiên tòa giám đốc thẩm xét xử vụ án dân sự “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng

Địa chỉ: Tầng 1-7 Tòa nhà T, số 72 đường T, phường T, quận H, thành phố Hà Nội. Người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Chí D, Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Bị đơn: Bà Lê Thúy H, sinh năm 1973; trú tại: Nhà số 2, ngõ 488/22/25 đường T, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Mạnh T, sinh năm 1994; trú tại: Nhà số 2, ngõ 488/22/25 đường T, phường C, quận B, thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện ngày 19/11/2015 và quá trình giải quyết vụ án,
nguyên đơn là Ngân hàng trình bày:***

Ngày 12/9/2013, bà Lê Thúy H và Ngân hàng ký Hợp đồng tín dụng số 10092013-022-CN cho bà H vay 2.800.000.000 đồng; thời hạn vay là 120 tháng; mục đích vay là mua nhà; lãi suất tại thời điểm giải ngân là 13,8%/năm. Tài sản

bảo đảm cho khoản vay là quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 316, Tờ bản đồ số 65, địa chỉ xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là phường C, quận B), diện tích 152m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778888, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H1590, số QĐ 1456/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/5/2006 đứng tên ông Nguyễn Mạnh Q, đã đăng ký sang tên cho bà Lê Thúy H theo số 275 CN/3130 tại Văn phòng Đăng ký Đất và Nhà huyện Từ Liêm ngày 03/8/2013, có đăng ký giao dịch bảo đảm ngày 12/9/2013. Quá trình thực hiện hợp đồng, bà H vi phạm nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng kể từ ngày 25/12/2013. Tính đến ngày 24/5/2016, bà H trả Ngân hàng tổng số tiền là 124.964.696 đồng (bao gồm 46.668.000 đồng trả nợ gốc và 78.296.696 đồng nợ lãi). Tạm tính đến ngày 24/5/2016, bà H còn nợ số tiền theo Hợp đồng tín dụng nêu trên là: 4.008.341.411 đồng; trong đó nợ gốc: 2.753.332.000 đồng, nợ lãi: 1.255.009.411 đồng. Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án buộc bà H trả tiền nợ gốc và lãi, trường hợp bà H không trả nợ đầy đủ thì Ngân hàng có quyền tự mình hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ.

Bị đơn là bà Lê Thúy H trình bày: Bà H thống nhất với lời trình bày của Ngân hàng. Tuy nhiên, do hoàn cảnh khó khăn chưa có tiền để trả nên đề nghị Ngân hàng giảm lãi tối đa và cho bà thời hạn thanh toán là 1 năm để có thời gian thu xếp trả tiền Ngân hàng.

Tại Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 09/2016/QĐST-DS ngày 09/6/2016, Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội quyết định:

Công nhận sự thỏa thuận giữa các đương sự: Nguyên đơn là Ngân hàng với bị đơn là bà Lê Thúy H; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Mạnh T.

Bà Lê Thúy H nợ Ngân hàng số tiền 4.008.341.411 đồng (trong đó tiền gốc là 2.753.332.000 đồng, lãi suất đến thời điểm 24/5/2016 là 1.255.009.411 đồng).

Bà H có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng số tiền 4.008.341.411 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 25/5/2016 cho đến khi trả hết nợ gốc.

Trường hợp bà Lê Thúy H không trả hết nợ cho Ngân hàng, Ngân hàng có quyền tự mình hoặc yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ đối với: Quyền sử dụng đất và toàn bộ tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 316, Tờ bản đồ số 65 tại địa chỉ xã C, huyện T, diện tích 152m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AĐ 778888, số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất: H1590, số QĐ: 1456/QĐ-UB do Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp ngày 30/5/2006 đứng tên ông Nguyễn Mạnh Q, đã đăng ký sang tên cho bà Lê Thúy H

theo số 275 CN/3130 tại Văn phòng Đăng ký Đất và Nhà huyện Từ Liêm ngày 03/8/2013.

Sau khi xét xử sơ thẩm, anh Nguyễn Mạnh T có đơn đề nghị xem xét quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Chi cục Thi hành án dân sự quận B, thành phố Hà Nội có Công văn số 112/CV-THA ngày 08/02/2017 đề nghị Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xem xét lại quyết định công nhận sự thỏa thuận nêu trên theo thủ tục giám đốc thẩm.

Tại Quyết định số 73/2017/KN-DS ngày 08/12/2017, Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội kháng nghị Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự nêu trên; đề nghị Ủy ban thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử giám đốc thẩm hủy toàn bộ quyết định sơ thẩm nêu trên; giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa giám đốc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội đề nghị Ủy ban Thẩm phán Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội chấp nhận kháng nghị của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Thửa đất số 316, Tờ bản đồ số 65, địa chỉ xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là phường C, quận B) bà H dùng để thế chấp cho Ngân hàng để đảm bảo cho khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 10092013-022-CN ngày 12/9/2013 có nguồn gốc của ông Nguyễn Mạnh Q (chồng của bà H) được Ủy ban nhân dân huyện Từ Liêm, thành phố Hà Nội cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 30/5/2006 mang tên ông Quyết. Theo Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất lập tại Văn phòng công chứng Bình Minh ngày 24/7/2013, ông Nguyễn Mạnh Q tặng cho bà H toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 316, Tờ bản đồ số 65, diện tích 152m². Tuy nhiên, theo kết quả xác minh tại Ủy ban nhân dân phường C, quận B thì ông Quyết chết vào ngày 20/5/2007 tại Bệnh viện E - Hà Nội, theo sổ đăng ký khai tử quyền I/2007, số 45 cấp ngày 25/5/2007 tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện T, thành phố Hà Nội (nay là Phường C, quận B) nên việc làm thủ tục tặng cho bà H quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất vào ngày 24/7/2013 tại Văn phòng công chứng Bình Minh là không đúng sự thật khách quan. Do đó, Hợp đồng tặng cho quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 24/7/2013 giữa ông Quyết với bà H và Hợp đồng thế chấp tài sản ngày 12/9/2013 giữa bà H với Ngân hàng đối với nhà đất nêu trên đều vô hiệu nên Tòa án cấp sơ thẩm công nhận sự thỏa thuận của các đương sự về việc xử lý tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp ngày 12/9/2013 làm ảnh hưởng tới quyền và lợi ích hợp pháp của các đồng thừa kế của ông Quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1 Điều 337; khoản 3 Điều 343; Điều 345 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Hủy toàn bộ Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 09/2016/QĐST-DS ngày 09/6/2016 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội về vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” giữa nguyên đơn là Ngân hàng với bị đơn là bà Lê Thúy H.

Giao hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân quận B, thành phố Hà Nội giải quyết lại theo thủ tục sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Chánh án (để báo cáo);
- VKSNDCC tại Hà Nội (để biết);
- TAND quận B, thành phố Hà Nội (02 bản kèm hồ sơ vụ án);
- Chi cục THADS quận B, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu: VT, P. HCTP-VP, P. GDKTII, HSGĐT.

**TM. ỦY BAN THẨM PHÁN
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Mạnh Hùng